

GIÁO DỤC TRỰC TUYẾN E-LEARNING: XU THẾ TẤT YẾU CỦA THỜI ĐẠI CÔNG NGHỆ SỐ

TRẦN THỊ THU HIẾN

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Ngày nhận bài: 12/08/2021; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 20/08/2021; Ngày duyệt đăng: 06/09/2021

ABSTRACT

Online education, the product of the 4.0 technology revolution is an inevitable trend of the information age, digital era thanks to the outstanding advantages: Regularly updated training program, flexible organization of online teaching and learning activities, online interaction between teachers and learners. Policies promoting the use of information technology and innovating teaching and learning methods in the trend of the digital age need to be effectively communicated in order to develop online education in Vietnam.

Key words: Online education, inevitable trend, organization of teaching and learning

Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông, đào tạo trực tuyến (E-learning) ra đời như một cuộc cách mạng về dạy và học, trở thành một xu thế tất yếu của thời đại và đang “bùng nổ” ở nhiều nước đã và đang phát triển.

1. Mô hình E-learning ở những nước có nền giáo dục phát triển

Giáo dục trực tuyến E-learning là một phương thức đào tạo hiện đại dựa trên công nghệ thông tin. Với sự bùng nổ phát triển của công nghệ hiện nay, E-learning ngày càng được ưa chuộng bởi tính linh hoạt và tiện dụng về thời gian lẫn địa điểm. Nó giúp giải quyết nhiều vấn đề khó khăn khi người học có thể học mọi lúc mọi nơi, ở văn phòng, tại nhà hoặc bất kỳ địa điểm nào thuận tiện và có thể học nhiều lần. Đây là điều mà các phương pháp giáo dục truyền thống không có được.

Hiện nay, E-learning phát triển không đồng đều tại các khu vực trên thế giới. Phát triển mạnh nhất ở khu vực Bắc Mỹ và châu Âu, trong khi đó châu Á và Đông Nam Á lại là hai khu vực mặc dù việc ứng dụng công nghệ này còn nhiều bất cập tuy nhiên triển vọng rất tươi sáng. Nhiều nước phát triển trên thế giới đã triển khai mạnh mẽ E-learning trong hệ thống giáo dục chung trên cả nước. Những năm gần đây, E-learning đã và đang triển khai cho học sinh phổ thông, điển hình là các nước Mỹ, Hàn Quốc, Nhật Bản...

Ở Mỹ, đã có hàng triệu học sinh phổ thông đăng ký học Online. Đưa lớp học lên mạng Internet là một trào lưu đang bùng nổ tại những nước này. Không chỉ là một phong trào tự phát, tại nhiều bang ở Hoa Kỳ các nhà quản lý giáo dục đã ban hành quy định trước khi được công nhận tốt nghiệp, mỗi học sinh phải đăng ký học một số môn nhất định tại các lớp học trực tuyến. Theo lý giải của các nhà quản lý, đây là bước chuẩn bị nhằm trang bị cho học sinh những kỹ năng cần thiết cho việc học tại các trường đại học sau này và thích ứng với môi trường làm việc của thế kỷ 21.

Đối với Hàn Quốc, Chính phủ xem đây như một công cụ để giảm tải chi phí dạy kèm tại các trung tâm luyện thi, qua đó góp phần bình đẳng trong giáo dục. Cùng với đó, kênh truyền hình học đường được mở ra cùng với website cung cấp các bài giảng ôn thi đại học miễn phí, thu hút một số lượng rất lớn học sinh tham gia. Một số giáo viên, giảng viên giỏi ở Hàn Quốc cho rằng E-learning mang lại cơ hội và sự công bằng hơn cho giáo dục bởi những học sinh nghèo có thể tham gia vào khóa luyện thi của những thầy giỏi với mức học phí rất ít so với lớp luyện thi thông thường.

Ở nhiều nước phát triển, E-learning được triển khai với quy mô sâu rộng với rất nhiều tính năng đi kèm với khóa học. Đầu tiên phải nói đến tính linh hoạt trong việc học và thanh toán chi phí học tập bởi vì bản chất của Internet, nền tảng của công nghệ cho việc học trực tuyến là linh hoạt. Từ khi đăng ký học đến lúc hoàn tất người

học có thể học theo thời gian biểu mình định ra, không bị gò bó bởi thời gian và không gian lớp học dù bạn vẫn đang ở trong lớp học “ảo”. Chi phí học thấp tính theo tháng với mỗi môn được thanh toán một cách nhanh chóng bằng các phương thức thanh toán điện tử khác nhau. Điều này hoàn toàn phù hợp với những quốc gia có nền công nghệ thông tin phát triển như Mỹ, Nhật, Hàn Quốc...

2. Những tính năng của giáo dục trực tuyến

Tại Mỹ, một tính năng rất hay thường gọi là đào tạo “một - một” (1-on-1) là một trong những tiện ích quan trọng được triển khai trên công nghệ mạng. Với tính năng này, mỗi học sinh lại được quản lý và tương tác với một giáo viên chủ nhiệm nhằm theo dõi và bám sát một cách tốt nhất tới quá trình học của từng học viên. Học sinh được quản lý và đánh giá chặt chẽ về mức độ chuyên cần và kết quả học tập.

Mức độ đánh giá học sinh dựa trên hệ thống giám sát và quản lý chất lượng (Quality and Assurance - Q&A), học sinh sẽ phải trải qua kỳ thi chất lượng mỗi tháng nhằm đánh giá quá trình học và tiếp thu của học viên. Với hệ thống này, học viên sẽ phải học lại chương trình cho tới khi họ vượt qua được kỳ thi đánh giá chất lượng này.

Khả năng tương tác với giáo viên của mô hình E-learning cũng được đẩy mạnh, giáo viên chủ nhiệm liên tục kết nối với phụ huynh học sinh trong suốt khóa học. Mọi thông tin về kết quả học tập của học viên được thông báo hàng tuần tới phụ huynh giúp bậc cha mẹ có thể theo dõi sát sao nhất về quá trình học của con em mình. Theo khảo sát, có hơn 75% các bậc phụ huynh người Mỹ cho biết họ có được sự an tâm và tin tưởng khi cho con học trực tuyến bởi họ luôn được cập nhật thông tin đầy đủ về tình hình học tập của con em mình.

Đội ngũ giáo viên chủ nhiệm E-learning (Cyber Teacher) tại các nước như Mỹ, Singapore hay Nhật luôn đóng vai trò quan trọng trong việc giám sát và đánh giá học viên. Họ là những người nắm rõ nhất quá trình học tập của học viên và có thể đưa ra những biện pháp cần thiết để khắc phục và tăng cường chất lượng học tập cho người học.

Nhân sự cho đội ngũ này được tuyển chọn một cách kỹ càng nhất qua nhiều vòng cả về chuyên môn lẫn khả năng nắm bắt tâm lý của người học do ngoài nhiệm vụ quản lý giám sát, giáo viên chủ nhiệm cũng phải luôn sẵn sàng tư vấn cho học viên về những vấn đề ngoài chuyên môn như hướng nghiệp, phương pháp học tập và những điều mà học sinh muốn chia sẻ về cuộc sống.

Nhằm đáp ứng những nhu cầu ngày một cao của người học về nội dung, Chính phủ Singapore khuyến khích những đơn vị triển khai E-learning kết nối với nhau, thành lập kho cơ sở dữ liệu bài giảng chung. Người dùng sau khi đăng ký một tài khoản cố định trên trang web thì có thể tải miễn phí không giới hạn những bài giảng các môn

học của nhiều giảng viên uy tín cùng với ngân hàng đề thi vô cùng phong phú. Sau mỗi bài học, học sinh được cung cấp bài tập, tài liệu học tập và hướng dẫn giải bài giúp cho những học sinh tiếp thu chậm có thể ôn tập dễ dàng hơn.

Trong môi trường E-learning, việc sử dụng phần mềm tin học cho phép mô hình hóa bài giảng, thể hiện trực quan giúp người học tiếp thu dễ dàng hơn kiến thức bài học và tăng sự hào hứng trong học tập. Bên cạnh đó, học viên được tăng cường tính chủ động, người học có thể tự điều chỉnh khóa học cho phù hợp với bản thân như chọn học với giáo viên khác nếu thấy không phù hợp.

3. E-learning - Phương thức giáo dục của thế kỷ công nghệ số

Với sự phát triển nhanh và mạnh của công nghệ thông tin và truyền thông, mạng internet với tốc độ cao được phổ cập về các vùng quê, vùng xa nhằm nâng cao chất lượng sống của người dân. E-learning trở thành một phương thức đóng vai trò giải quyết vấn đề thiếu hụt giảng viên cho các vùng sâu, vùng xa.

Trong giáo dục trực tuyến giáo viên là người tạo ra các hoạt động quản lý lớp học, đồng thời tạo động lực cho người học tích cực tham gia trong quá trình học tập; Hoạt động tương tác giữa giáo viên với người học sẽ tăng cường sức mạnh hiệp lực của tập thể và góp phần xây dựng nên một cộng đồng học tập. Điều này tạo động lực để người học tích cực tham gia lớp học cũng như tiếp thu kiến thức và ứng dụng vào công việc thực tế cũng như phát triển khả năng sáng tạo của mình. Và giáo viên phải là người:

- Kết nối người học với người học: Đề làm tốt vấn đề này giáo viên cần thúc đẩy các cuộc thảo luận, khích lệ tham gia, tôn trọng, khích lệ phản hồi cho người học.

- Kết nối người học với nội dung: Đề làm tốt vấn đề này vấn đề đặt ra cho giáo viên phải có nhiều nguồn dữ liệu bổ sung, có các kỹ thuật đào tạo sáng tạo, có các chiến lược ứng dụng cụ thể cho phù hợp, tạo ra được các hoạt động trực tuyến độc lập.

- Kết nối người học với giáo viên: Đề làm tốt vấn đề này giáo viên cần thúc đẩy các cuộc thảo luận; khuyến khích các cuộc hội thoại trực tiếp và gián tiếp; sử dụng E-mail; thông báo cụ thể tới từng học viên; phản hồi tích cực và kịp thời. Tăng cường các mối tương tác ảo để tạo ra một cộng đồng học tập tốt cũng như các nhóm học tập tích cực.

Giáo viên phải xây dựng đề cương, nội dung, biết soạn giáo án trực tuyến, biết sử dụng các công cụ công nghệ trong dạy học và biết khai thác sử dụng các nguồn dữ liệu. Yêu cầu xây dựng đề cương khóa học: biết viết mục đích, mục tiêu; xây dựng được các tiêu chí và hình thức đánh giá; Biết viết giáo án: Giáo án phải có chi dẫn/hướng dẫn chi tiết; có các quy tắc đánh giá.

Giáo viên xây dựng nội dung khóa học: Chia thành các chủ đề nhỏ; phù hợp với các phong cách học khác nhau; sử dụng HTML, hình ảnh hoặc PowerPoint; tiếng và hình ảnh; tra cứu web; Có thể tổ chức lớp học theo quy trình dạy và học trực tuyến theo tiếp cận tương tác; Biết sử dụng các nguồn dữ liệu: Các vấn đề về bản quyền; các chú giải thuật ngữ; danh sách các bài đọc thêm; kết nối web tới thư viện, trung tâm dữ liệu và các nguồn khác.

Giáo viên có các kỹ năng sau: Hỗ trợ kỹ thuật khi cần và quản lý được khóa học; Quản lý hồ sơ điện tử và ghi chép về SV; Sử dụng hoạt động chào mừng và hoạt động “phá băng”; Thiết lập ngày bắt đầu và ngày kết thúc phù hợp; Điều phối tốc độ và khối lượng công việc; Sử dụng các công cụ tương tác trực tuyến: E-mail, chat, điện thoại, diễn đàn, ...; hướng dẫn nộp bài và chấm điểm.

Giáo viên phải sử dụng các chức năng và sự tiện lợi của các công cụ thiết kế và biết sử dụng các phương tiện trong dạy học; sử dụng các công nghệ phù hợp; sử dụng các hệ thống quản lý học tập; sử dụng các công cụ soạn bài giảng điện tử; sử dụng các công cụ đồ họa; sử dụng các phần mềm thực hành tương tác ảo; sử dụng bộ công cụ kiểm tra đánh giá trực tuyến; sử dụng phòng chữ và định dạng phòng chữ; sử dụng màu sắc, trình bày và thiết kế. Sử dụng các phương tiện: Website, diễn đàn, email, thảo luận, video, audio, mô

phòng, trò chơi, đồ họa, phần mềm dạy học.

Giáo viên phải xây dựng được các biện pháp sau: chuẩn mực hoạt động trong khóa học; các quy tắc chấm điểm; hình thức đánh giá; khóa chức năng mở để xem trước; khóa chức năng mở để cân nhắc việc đăng ký tham gia; tạo đường dẫn trang web khóa học để đăng nhập.

Thay vì cần đến giáo viên giảng dạy trực tiếp, người học đã có thể cập nhật được nguồn kiến thức vô cùng phong phú và đầy đủ. Mô hình này rất có ích cho những nước đang phát triển khi mà trẻ em vùng núi phải vượt hàng chục cho tới hàng trăm kilômét để tới trường. Tuy nhiên đi kèm với nó phải có sự đầu tư về cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, truyền thông và đó đang là khó khăn của hầu hết những nước đang phát triển.

Đảng ta luôn khẳng định vị trí và tầm quan trọng của giáo dục. Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: “*Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Đổi mới chương trình, nội dung giáo dục theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ và ngành nghề. Đa dạng hóa nội dung, tài liệu học tập, đáp ứng yêu cầu của các bậc học, các chương trình giáo dục, đào tạo và nhu cầu học tập suốt đời của mọi người*”. Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã cho thấy quan điểm của Đảng trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo đang từng bước đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng đại công nghiệp 4.0.

Trên thực tế, việc học trực tuyến đã không còn mới mẻ ở các nước trên thế giới. Song ở Việt Nam, nó mới chỉ bắt đầu phát triển một số năm gần đây, đồng thời với việc kết nối internet băng thông rộng được triển khai mạnh mẽ tới tất cả các trường học. Sự hữu ích, tiện lợi của E-learning thì đã rõ nhưng để đạt được thành công, các cấp quản lý cần có những quyết sách hợp lý.

Chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong giai đoạn tới là tích cực triển khai các hoạt động xây dựng một xã hội học tập, mà ở đó mọi công dân (từ học sinh phổ thông, sinh viên, các tầng lớp người lao động...) đều có cơ hội được học tập, hướng tới việc: học bất kỳ thứ gì (any things), bất kỳ lúc nào (any time), bất kỳ nơi đâu (any where) và học tập suốt đời (life long learning). Để thực hiện được các mục tiêu nêu trên, E-learning nên có một vai trò chủ đạo trong việc tạo ra một môi trường học tập ảo.

Việt Nam đã gia nhập Mạng E-learning châu Á (Asia E-learning Network - AEN, www.asia-elearning.net) với sự tham gia của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Khoa học - Công nghệ, Trường Đại học Bách khoa, Bộ Bưu chính - Viễn thông... Điều này cho thấy tình hình nghiên cứu và ứng dụng loại hình đào tạo này đang được quan tâm ở Việt Nam. Tuy nhiên, so với các nước trên thế giới, E-learning ở Việt Nam mới chỉ ở giai đoạn đầu và còn rất nhiều việc phải làm để có thể tiến kịp các nước. Chính phủ Việt Nam cần phải tập trung vào phát triển công nghệ thông tin và truyền thông để phục vụ phát triển nền giáo dục nước nhà.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), Chính phủ điện tử ngành giáo dục và đào tạo, Công nghệ thiết kế bài giảng elearning”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học ngày 9/1/2017 tại Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2020), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Nguyễn Thị Hương Giang (2016), Công nghệ dạy học trực tuyến dựa trên phong cách học tập, Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
4. Horton,W. (2006), E-Learning by Design. Pfeiffer-AnIm print of Wiley, USA
5. Ngô Minh Phước (2014), Tổng quan về dự án E-learning ở Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Trung tâm mạng thông tin, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.